

KẾT QUẢ THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH

Kỳ thi tháng 3/2022

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Nghe hiểu	Đọc hiểu	Tổng	Kết quả
1. Danh sách sinh viên đạt CĐR							
1	187620211014	Nguyễn Danh An	K63_CNCBLS	390	410	800	Đạt
2	187640101002	Trần Ngọc Ánh	K63A_THUY	280	355	635	Đạt
3	187640101076	Trần Quang Ánh	K63A_THUY	280	395	675	Đạt
4	187850103005	Vũ Hoàng Bảo	K63_QLDD	325	370	695	Đạt
5	187640101010	Bạch Thị Thái Bình	K63A_THUY	315	395	710	Đạt
6	187620211034	H'	K63_QLTNR	300	325	625	Đạt
7	187640101112	Tổng Thị Chi	K63A_THUY	300	370	670	Đạt
8	18B850103016	Bùi Văn Chiến	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	450	425	875	Đạt
9	175640101114	Mạc Văn Chính	K62B_THUY	295	395	690	Đạt
10	187850103009	Lê Đình Chung	K63_QLDD	170	370	540	Đạt
11	187850103016	Dụng Khắc Côn	K63_QLDD	290	395	685	Đạt
12	19B850103073	Hoàng Văn Cường	K64B3_LT_QLDD_CQ	220	365	585	Đạt
13	19B850103074	Nguyễn Văn Cường	K64B3_LT_QLDD_CQ	220	405	625	Đạt
14	18B850103006	Nguyễn Xuân Danh	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	315	365	680	Đạt
15	175640101025	Lê Thị Phương Diệp	K62A_THUY	245	380	625	Đạt
16	18B850103007	Nguyễn Việt Đức	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	300	495	795	Đạt
17	19B850103076	Trần Minh Dũng	K64B3_LT_QLDD_CQ	120	370	490	Đạt
18	187850103028	Trần Hữu Duy	K63_QLDD	385	445	830	Đạt
19	187850103022	Võ Thanh Duy	K63_QLDD	165	360	525	Đạt
20	187850103013	Ngô Trường Giang	K63_QLDD	115	365	480	Đạt
21	187640101073	Nguyễn Ngô Lệ Giang	K63B_THUY	150	360	510	Đạt
22	19B850103094	Đặng Việt Hà	K64B3_LT_QLDD_CQ	150	360	510	Đạt
23	18B850103022	Trịnh Thị Hà	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	175	495	670	Đạt
24	187640101012	Lê Thị Mỹ Hằng	K63A_THUY	145	360	505	Đạt
25	20B340301365	Cao Thị Hào	K65B1_LT_KT_BH_CQ	175	350	525	Đạt
26	187640101001	Nguyễn Nhật Hào	K63A_THUY	150	360	510	Đạt
27	187640101056	Trần Kim Hào	K63B_THUY	125	400	525	Đạt
28	175640101059	Huỳnh Công Hậu	K62A_THUY	90	430	520	Đạt
29	187850103034	Nguyễn Thị Hậu	K63_QLDD	280	360	640	Đạt
30	187640101084	Trần Long Hậu	K63B_THUY	170	415	585	Đạt
31	187640101085	Võ Tấn Hậu	K63A_THUY	175	430	605	Đạt
32	187340301017	Nguyễn Thị Hiền	K63_KT	50	465	515	Đạt
33	187850103033	Nguyễn Thị Hiền	K63_QLDD	250	350	600	Đạt
34	187640101054	Lý Thanh Hiệp	K63B_THUY	175	430	605	Đạt
35	21B850103012	Nguyễn Đức Hiệp	K66A5_LT_QLDD_CQ	60	485	545	Đạt
36	19B850103077	Hoàng Trung Hiếu	K64B3_LT_QLDD_CQ	215	470	685	Đạt
37	197850101004	Nguyễn Thị Thu Hiếu	K64_QLTNMT	175	415	590	Đạt
38	187620211002	Võ Minh Hiếu	K63_QLTNR	120	450	570	Đạt
39	187340101029	Đinh Thị Hòa	K63_QTKD	165	365	530	Đạt
40	17B850103059	Đỗ Việt Hoàng	K8A_LT_QLDD_CQ	135	355	490	Đạt
41	175640101093	Huỳnh Bá Hoàng	K62B_THUY	130	485	615	Đạt
42	19B850103078	Ngô Văn Hoàng	K64B3_LT_QLDD_CQ	115	495	610	Đạt
43	18B850103008	Đặng Hiếu Học	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	245	485	730	Đạt
44	187420201003	Trịnh Thị Mỹ Hồng	K63A_THUY	150	480	630	Đạt
45	187640101082	Vũ Trọng Hùng	K63A_THUY	185	455	640	Đạt



46	175640101043	Nguyễn Thị Hương	Hương	K62A_THUY	140	400	540	Đạt
47	187640101033	Phạm Thị Hường	Hường	K63B_THUY	170	425	595	Đạt
48	187640101036	Lê Phú Hữu	Hữu	K63B_THUY	135	470	605	Đạt
49	187640101004	Hoàng Thị Thu Huyền	Huyền	K63A_THUY	190	480	670	Đạt
50	187640101040	Vũ Thị Huyền	Huyền	K63B_THUY	140	495	635	Đạt
51	207850103033	Cao Xuân Khắc	Khắc	K65_QLDD	370	330	700	Đạt
52	187640101009	Phạm Ngô Ngọc Khánh	Khánh	K63A_THUY	85	400	485	Đạt
53	187640101031	Nguyễn Văn Khoa	Khoa	K63A_THUY	165	470	635	Đạt
54	175640101137	Hoàng Lê Đăng Khoa	Khoa	K62A_THUY	405	370	775	Đạt
55	187850103003	Hà Thị Kim	Kim	K63_QLDD	120	480	600	Đạt
56	187620211038	Lơ Mu Ha Kim	Kim	K63_QLTNR	185	360	545	Đạt
57	187640101100	Vũ Nguyễn Phong Lan	Lan	K63B_THUY	120	495	615	Đạt
58	17B850103018	Trần Thị Nhi	Nhi	K7B_LT_QLDD_CQ	280	230	510	Đạt
59	187580102002	Trần Duy Phúc	Phúc	K63_TKNT	210	280	490	Đạt
60	19B850103092	Trần Thái Sơn	Sơn	K64B3_LT_QLDD_CQ	140	365	505	Đạt
61	187620205009	K Sừ	Sừ	K63_LamSinh	120	370	490	Đạt
62	187640101094	Ngô Hiếu Chí Tài	Tài	K63B_THUY	165	365	530	Đạt
63	187640101035	Phan Đức Tài	Tài	K63A_THUY	145	405	550	Đạt
64	18B640101028	Phạm Minh Tâm	Tâm	K9B_LT_TY_CQ	125	370	495	Đạt
65	187640101092	Nguyễn Ngọc Thẩm	Thẩm	K63A_THUY	400	485	885	Đạt
66	19B850103080	Nguyễn Hữu Thắng	Thắng	K64B3_LT_QLDD_CQ	200	445	645	Đạt
67	187620211025	Nguyễn Văn Thắng	Thắng	K63B_THUY	130	490	620	Đạt
68	187640101122	Đặng Ngọc Thanh	Thanh	K63B_THUY	315	425	740	Đạt
69	18B640101030	Lê Đình Thành	Thành	K9B_LT_TY_CQ	185	470	655	Đạt
70	187850103027	Trần Công Thành	Thành	K63_QLDD	390	480	870	Đạt
71	187640101072	Khúc Phương Thảo	Thảo	K63B_THUY	400	485	885	Đạt
72	187850103037	Trần Thị Minh Thư	Thư	K63_QLDD	400	465	865	Đạt
73	187620211015	Trần Nguyễn Tri Thức	Thức	K63_QLTNR	360	455	815	Đạt
74	18B850103004	Nguyễn Vĩnh Thụy	Thụy	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	345	485	830	Đạt
75	19B850103081	Lê Nguyễn Minh Trí	Trí	K64B3_LT_QLDD_CQ	240	215	455	Đạt
76	18B850103012	Trương Nguyễn Minh Tuệ	Tuệ	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	410	350	760	Đạt
77	187640101066	Nguyễn Văn Tùng	Tùng	K63B_THUY	400	355	755	Đạt
78	155340101053	Lư Thị Bích Tuyên	Tuyên	K62_QTKD	440	390	830	Đạt
79	187340301001	Huỳnh Thanh Tuyền	Tuyền	K63_KT	390	220	610	Đạt
80	187850103008	Nguyễn Thị Ánh Tuyền	Tuyền	K63_QLDD	400	350	750	Đạt
81	197850101010	Nguyễn Hoàng Thu Uyên	Uyên	K64_QLTNMT	385	405	790	Đạt
82	20B850103471	Nguyễn Văn Việt	Việt	K65B3_LT_QLDD_CQ	405	415	820	Đạt
83	20B340301355	Phạm Thị Việt	Việt	K65B1_LT_KT_BH_CQ	400	400	800	Đạt
84	175640101040	Phan Đức Việt	Việt	K62A_THUY	385	410	795	Đạt
85	187620211010	Huỳnh Hữu Vinh	Vinh	K63_QLTNR	370	355	725	Đạt
86	18B640101064	Nguyễn Ngọc Vinh	Vinh	K9B_LT_TY_CQ	360	280	640	Đạt
87	18B850103009	Nguyễn Quang Vinh	Vinh	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	410	350	760	Đạt
88	187850103015	Lê Văn Vũ	Vũ	K63_QLDD	410	355	765	Đạt
89	187640101013	Trần Tấn Vũ	Vũ	K63A_THUY	420	370	790	Đạt
90	175640101028	Bùi Lâm Nguyễn Tườ Vy	Vy	K62A_THUY	325	200	525	Đạt
91	175540301009	Nguyễn Thị Thảo Vy	Vy	K62_CNCBLS	410	305	715	Đạt
92	187850103004	Nguyễn Thùy Lan Vy	Vy	K63_QLDD	430	385	815	Đạt
93	197850101011	Trương Phùng Thảo Vy	Vy	K64_QLTNMT	385	360	745	Đạt

2. Danh sách sinh viên không đạt CĐR

1	187640101106	Lương Hoàng Anh	Anh	K63B_THUY	140	255	395	Không đạt
---	--------------	-----------------	-----	-----------	-----	-----	------------	-----------

2	187640101107	Ngô Thị Ngọc	Châu	K63B_THUY	130	150	280	Không đạt
3	175640101074	Vi Văn	Chiến	K62B_THUY	100	330	430	Không đạt
4	187420201005	Võ Trần Tuấn	Đạt	K63_QLDD	115	90	205	Không đạt
5	175640101080	Lê Trí	Dũng	K62B_THUY	120	300	420	Không đạt
6	187620211006	Trần Quốc	Duy	K63_QLTNR	85	305	390	Không đạt
7	187340101013	Nguyễn Văn	Hào	K63_QTKD	85	45	130	Không đạt
8	187640101068	Vy Thị Minh	Hào	K63B_THUY	175	110	285	Không đạt
9	175640101122	Nguyễn Thị	Hoa	K62A_THUY	95	200	295	Không đạt
10	187340301030	Lê Vũ	Hùng	K63_KT	170	160	330	Không đạt
11	18B640101012	Nguyễn Thị Diễm	Hương	K9B_LT_TY_CQ	210	85	295	Không đạt
12	187620110024	Kon Sơ Ha Ngọc	Khang	K63_KHCT	160	170	330	Không đạt
13	187850103035	Bùi Lê Văn	Khoai	K63_QLDD	120	60	180	Không đạt
14	187850103007	Phạm Hoàng Vũ	Kiệt	K63_QLDD	115	80	195	Không đạt
15	187640101032	Mai Văn	Lâm	K63A_THUY	100	240	340	Không đạt
16	187640101115	Nguyễn Phương Thảo	Linh	K63A_THUY	215	80	295	Không đạt
17	187640101111	Trần Thị Tài	Linh	K63B_THUY	150	140	290	Không đạt
18	19B850103407	Nguyễn Việt	Linh	K64B3_LT_QLDD_CQ	185	65	250	Không đạt
19	197540301004	Nhữ Mai	Linh	K64_CNCBLS	135	110	245	Không đạt
20	187620205014	K'	Linh	K63_LamSinh	55	70	125	Không đạt
21	187850101013	Đào Hoàng	Long	K63_TKNT	175	70	245	Không đạt
22	187640101051	Nguyễn Hoàng	Long	K63B_THUY	165	80	245	Không đạt
23	18B640101017	Phạm Thanh	Long	K9B_LT_TY_CQ	140	35	175	Không đạt
24	187640101097	Lý Minh	Luân	K63B_THUY	160	85	245	Không đạt
25	187340101008	Đỗ Thị	Lương	K63_QTKD	95	70	165	Không đạt
26	19B850103093	Đặng Thành	Lý	K64B3_LT_QLDD_CQ	135	90	225	Không đạt
27	187580108001	Nguyễn Văn	Mạnh	K63_TKNT	85	30	115	Không đạt
28	187850101002	Võ Văn	Minh	K63_QLTNMT	125	45	170	Không đạt
29	187620110004	Nguyễn Thị Thúy	Nga	K63_KHCT	125	80	205	Không đạt
30	187340301006	Lưu Bích	Ngân	K63_KT	150	125	275	Không đạt
31	187640101095	Vũ Thị Thúy	Ngân	K63B_THUY	85	95	180	Không đạt
32	18B850103002	Nguyễn Hữu	Nghĩa	K9B_LT_VB2_QLDD_CQ	185	95	280	Không đạt
33	187640101042	Lê Khắc	Nghĩa	K63B_THUY	115	80	195	Không đạt
34	187340301034	Đoàn Thị Hồng	Ngọc	K63_KT	200	85	285	Không đạt
35	187640101057	Lê Văn	Ngọc	K63B_THUY	100	160	260	Không đạt
36	187640101005	Nguyễn Diệu	Ngọc	K63A_THUY	125	65	190	Không đạt
37	187640101061	Lê Đặng Sông	Ngự	K63B_THUY	140	125	265	Không đạt
38	187640101088	Trần Thế	Nguyên	K63A_THUY	115	95	210	Không đạt
39	187340301005	Bùi Thị	Nhân	K63_KT	130	80	210	Không đạt
40	175580201003	Bùi Xuân	Nhân	K62_KTCTXD	110	130	240	Không đạt
41	187640101067	Nguyễn Đức Minh	Nhật	K63B_THUY	160	125	285	Không đạt
42	19B850103084	Huỳnh Thị Cẩm	Nhung	K64B3_LT_QLDD_CQ	120	235	355	Không đạt
43	187620211041	Dong Gur Ma	Nít	K63_QLTNR	70	195	265	Không đạt
44	18B640101022	Phan Hà	Phong	K9B_LT_TY_CQ	120	200	320	Không đạt
45	187640101079	Nguyễn Công	Phú	K63A_THUY	125	260	385	Không đạt
46	197850101007	Nguyễn Thị	Phương	K64_QLTNMT	125	310	435	Không đạt
47	187850101006	Trương Hoài	Phương	K63_QLTNMT	140	195	335	Không đạt
48	187620211036	Chamaléa	Phương	K63_QLTNR	120	65	185	Không đạt
49	17B850103021	Đình Thị	Phượng	K7B_LT_QLDD_CQ	125	215	340	Không đạt
50	18B640101070	Nguyễn Hữu	Quân	K9B_LT_TY_CQ	130	265	395	Không đạt
51	187640101008	Nguyễn Huy	Quang	K63A_THUY	125	285	410	Không đạt



(Handwritten signature)

52	175210405004	Dương Kim	Quang	K62_KTCTXD	130	215	345	Không đạt
53	187620211037	Nguyễn Hữu	Quý	K63_QLTNR	185	220	405	Không đạt
54	187640101123	Nguyễn Thị Phương	Sâm	K63B_THUY	250	190	440	Không đạt
55	21B850103011	Đoàn Thanh	Son	K66A5_LT_QLDD_CQ	125	300	425	Không đạt
56	187640101015	Trần Anh	Tài	K63A_THUY	210	210	420	Không đạt
57	187640101102	Võ Anh	Tài	K63B_THUY	100	70	170	Không đạt
58	187620205007	Bo Bo Thị	Thê	K63_KHCT	130	235	365	Không đạt
59	187640101047	Trần Văn	Thi	K63B_THUY	55	390	445	Không đạt
60	187850103023	Hoàng Ngọc	Thìn	K63_QLDD	385	35	420	Không đạt
61	187340301027	Trần Thị	Thúy	K63_KT	75	180	255	Không đạt
62	187640101063	Đặng Đại	Tiên	K63B_THUY	185	25	210	Không đạt
63	19B850103097	Phùng Văn	Tiến	K64B3_LT_QLDD_CQ	80	25	105	Không đạt
64	187640101089	Nguyễn Mạnh	Toàn	K63A_THUY	135	50	185	Không đạt
65	18B640101034	Hồ Chu	Toàn	K9B_LT_TY_CQ	90	20	110	Không đạt
66	187640101029	Lê Thanh	Tòng	K63A_THUY	140	60	200	Không đạt
67	18B640101035	Trần Thị Bích	Trâm	K9B_LT_TY_CQ	135	140	275	Không đạt
68	187640101069	Nguyễn Thị Thùy	Trang	K63A_THUY	110	80	190	Không đạt
69	187850103011	Nguyễn Thị Thùy	Trang	K63_QLDD	70	85	155	Không đạt
70	187620211024	Đặng Thị Huỳnh	Trinh	K63_QLTNR	150	70	220	Không đạt
71	187640101065	Trần Thị Lan	Trinh	K63B_THUY	125	5	130	Không đạt
72	19B850103082	Nguyễn Cửu	Trọng	K64B3_LT_QLDD_CQ	110	20	130	Không đạt
73	187850103026	Nguyễn Thành	Trung	K63_QLDD	135	250	385	Không đạt
74	187640101030	Chế Quang Minh	Trung	K63A_THUY	140	25	165	Không đạt
75	187620211009	Lưu Chí	Trường	K63_QLTNR	120	10	130	Không đạt
76	187640101086	Quách Hồ Anh	Tú	K63A_THUY	110	25	135	Không đạt
77	19B850103083	Phan Thái Anh	Tú	K64B3_LT_QLDD_CQ	115	10	125	Không đạt
78	187640101043	Nguyễn Thanh	Tuân	K63B_THUY	190	95	285	Không đạt
79	187620211028	Ksor A	Tuấn	K63_QLTNR	125	80	205	Không đạt
80	187620211007	Đỗ Thanh	Tuấn	K63_QLTNR	110	25	135	Không đạt
81	187620205001	Trần Anh	Tuấn	K63_LamSinh	115	10	125	Không đạt
82	187580108008	Văn Vương	Tùng	K63_TKNT	100	110	210	Không đạt



THƯ KÝ

Nguyễn Văn Phú